

Số: 602/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 589/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn” giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Anh Đồng Văn Đ sinh năm: 1983

HKTT: Tổ B phường N, quận Long Biên, Hà Nội

Hiện ở tại: Thôn P, xã K, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

* **Bị đơn:** Chị Nghiêm Thị T sinh năm: 1984

HKTT và hiện ở tại: Tổ B phường N, quận Long Biên, Hà Nội

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2020;

XÉT THẤY

Anh Đồng Văn Đ và chị Nghiêm Thị T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 22/01/2007 (Giấy chứng nhận kết hôn số 19, quyển số 01) tại Ủy ban nhân dân phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/10/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Đồng Văn Đ và chị Nghiêm Thị T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh chị có 03 con chung là cháu Đồng Thị Bích N, sinh ngày 11/8/2008; Đồng Thị Hà T, sinh ngày 20/02/2012 và Đồng Đức D, sinh ngày 01/01/2015. Sau ly hôn, anh Đồng Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục hai con chung là Đồng Thị Bích N, sinh ngày 11/8/2008 và Đồng Thị Hà T, sinh ngày 20/02/2012, chị Nghiêm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung là cháu Đồng Đức D, sinh ngày 01/01/2015. Không ai phải đóng góp tiền nuôi con cho ai cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Đồng Văn Đ , chị Nghiêm Thị T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:**

+ Động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

+ Bất động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về công nợ chung:** Anh chị không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Đồng Văn Đ tự nguyện chịu toàn bộ 1500.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội – theo biên lai số 0017144 ngày 12 tháng 10 năm 2020. Số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại anh Đồng Văn Đ tự nguyện nộp sung quỹ Nhà nước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSDN quận Long Biên;
- UBND phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

